

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Chị Ngô Thị A, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị A đều xác định vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 28/5/2018. Hiện nay cháu đang ở cùng chị A. Ly hôn anh T, chị A thỏa thuận chị A được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Nhật M, anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 03/2020 và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị A thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong

biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Thị A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục Nguyễn Nhật M, sinh ngày 28/5/2018 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 03/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị A mỗi người nộp 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số: AA/2017/0005595 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh T, chị A đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Sinh